TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2017/QĐST- HNGĐ	*Trùng Khánh, ngày 03 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Công Thị L; Sinh năm: 1968.
- Bị đơn: Mạc Ngọc K; Sinh năm: 1965.

Đều trú tại: xóm Đ – xã C - huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhấn sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Công Thị L; Sinh năm: 1968.
- Bị đơn: Mạc Ngọc K; Sinh năm: 1965.

Đều trú tại: xóm Đ – xã C - huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Bà Công Thị L và ông Mạc Ngọc K tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con cái**: Con chung đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản**: Bà Công Thị L và ông Mạc Ngọc K nhất trí thỏa thuận chia cho bà Lai các đám ruộng, cụ thể:

- Nà Dong: diện tích 2074.5, thuộc tờ bản đồ số 14, số thửa 114;

- Đám Tài Kỷ to: diện tích 816.1, thuộc tờ bản đồ số 22, thửa số 25;

- Đám Tài kỷ nhỏ; diện tích 428.5, thuộc tờ bản đồ só 22, thửa số 36;

- Đám Ná Mo: diện tích 507.0, thuộc tờ bản đồ số 22, thửa số 37;

- Đám Khoang Thu: 01 đám có diện tích 56.4, thuộc tờ bản đồ số 22, thửa số 15 và 01 đám có diện tích 121.6, thuộc tờ bản đồ số 22, thửa số 26;

- Đám Tấư Lo: diện tích 284.0, thuộc tờ bản đồ số 22, thửa số 48;

- Đám Nứa Lo: diện tích 328.3, thuộc tờ bản đồ số 22, thửa số 62;

- Nà Lau diện tích 760.0, thuộc tờ bản đồ số 22, số thửa chưa kê khai.

- **Về án phí**: Bà L và ông K mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà L tự nguyện nộp thay cho ông K 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Do đó, bà L phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận bà L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số AB/2012/00926 ngày 16 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, bà L đ-ợc hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TK;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

La Văn Viên